TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 26/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Viết Sang

Bà Nguyễn Thị Cương

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/HSST ngày 12/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/HSST-QĐ ngày 13/6/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N, Tên gọi khác: Không có; sinh năm 1965;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản XuM, xã XL, huyện YT, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không;

Bố đẻ: Nguyễn Xuân P, sinh năm 1929;

Mẹ đẻ: Lê Thị T, sinh năm 1929 (đã chết);

Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1968;

Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1993;

Gia đình có 08 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án: Tại Bản án số 14/2016/HSST ngày 02/6/2016, Nguyễn Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2018;

Tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Năm 2008 bị Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng;

- Năm 2012 bị Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ra quyết định áp dụng

biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời gian 12 tháng;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2018, tạm giam từ ngày 12/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố TT, thị trấn NN, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

+ Bà Nguyễn Thị N , sinh năm 1973 (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu Đ, thị trấn CT, huyện TY, tỉnh Bắc Giang

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

+ Ông Vi Văn Đ, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản RD, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân N nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 10/5/2018, N đi nhờ xe ô tô khách từ xã Xuân Lương, huyện Yên Thế xuống khu vực thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên mục đích tìm mua ma túy mang về để sử dụng. Khi đến khu vực bến xe thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên thì N xuống xe. Tại ven đường Quốc lộ 17 thuộc phố Tân Quang, thị trấn Nhã Nam, N gặp và hỏi người đàn ông khoảng hơn 50 tuổi (N không biết tên, tuổi và địa chỉ) thì biết người này có ma túy bán. N đã đưa cho người này số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) mua ma túy. Người đó bán cho N 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ, bên trong đựng 04 (bốn) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, N biết đó là ma túy nên cầm cất vào trong túi áo ngực bên trái mình đang mặc, sau đó đi bộ lên khu vực ngã tư thị trấn Nhã Nam để chờ bắt xe về. Tại đây, N gặp anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 ở phố Tiến Thắng, thị trấn Nhã Nam (là chỗ quen biết từ trước với N đang trên đường lên nhà chị gái ở bản Xoan, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế). N hỏi đi nhờ xe mô tô thì anh Hậu đồng ý. Do anh Hậu nói bị đau bụng nên để cho N điều khiển xe mô tô. Khi về đến khu vực bản Rừng Dài, xã Tam Tiến, huyệnYên Thế thì anh Hậu bảo N là xe sắp hết xăng nên N điều khiển xe rẽ vào cửa hàng bán xăng dầu gần đường mục đích để đổ xăng. Cùng lúc đó thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thế cùng Công an xã Tam Tiến kiểm tra, phát hiện và bắt quả

tang. Số tiền 400.000 đồng mà N đã sử dụng để mua ma túy là tiền của N.

Tại Kết luận giám định số 613/KL-PC 54 ngày 11/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01(một) phong bì thư có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: *Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng (tất cả được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và đường viền màu đỏ) đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,136 gam*.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-YT, ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-YT, ngày 11/6/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52, Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 18 đến 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2018.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/5/2018, tại bản Rừng Dài, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,136 gam chất ma túy Heroine mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách N hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khoẻ, hạnh phúc gia đình mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma tuý đối với con người và cộng đồng. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương sứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách N hình sự: Tại Bản án số 14/2016/HSST ngày 02/6/2016, Nguyễn Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2018, bị cáo chưa được xóa án tích do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hứa sửa chữa nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo N không chịu tu dưỡng rèn luyện có nhân thân xấu đã từng bị Chủ tịch UBND huyện Yên Thế ra quyết định chữa bệnh bắt buộc, từng bị kết án chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục sử dụng mà túy và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do đó chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục. Do vậy cần nên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo N là đối tượng nghiện ma túy gia đình thuộc diện cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo thuộc diện cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn tiền án phí cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Theo quy định tại: điểm a khoản 2 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đối với 01 phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu "QT" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và tên cùng chữ ký cảu Giám định viên, dấu niêm phong của Công an xã Tam Tiến, Công an thị trấn Cầu Gồ , Yên Thế và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 03103, nhãn hiệu Honda, loại xe VISION, màu nâu, số khung RLHJF3303CY066046, số máy JPG3F066196 là tài sản của vợ chồng chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn P, ở khu Đông, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Sáng ngày 10/5/2018, anh P cho anh H mượn. Anh P không biết việc anh H cho N đi nhờ xe. Ngày 17/5/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị Nhuận.

Trong vụ án, anh Hậu cho N đi nhờ xe, N không nói cho anh Hậu biết N cất giấu ma túy trong túi áo bên trái đang mặc. Anh Hậu không biết việc N có hành vi tàng trữ trái phép ma túy trong người nên không xử lý.

Hội đồng xét xử thấy đúng luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 01 năm 08 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2018.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo N.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy có ký hiệu "QT" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và tên

cùng chữ ký cảu Giám định viên, dấu niêm phong của Công an xã Tam Tiến, Công an thị trấn Cầu Gồ , Yên Thế và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia, cần tịch thu tiêu hủy.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Đã ký

Phạm Hữu Luyện

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.